

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bến Tre lần thứ VII năm 2018 - 2019

Thực hiện Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bến Tre lần thứ VII năm 2018 – 2019, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bến Tre lần thứ VII năm 2018 - 2019 (gọi tắt là Hội thi), nhằm đẩy mạnh phong trào lao động sáng tạo, tăng năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm có sức cạnh tranh, đặc biệt là sáng tạo trong đổi mới công nghệ... của cán bộ, công nhân, viên chức, lao động và nhân dân trong toàn tỉnh, nhất là các nhà khoa học, nhà quản lý, tầng lớp thanh niên, học sinh, sinh viên; phát hiện nhân tố mới trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và công nghệ; thúc đẩy áp dụng có hiệu quả các giải pháp kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, phát triển kinh tế xã hội gắn với đảm bảo an ninh quốc phòng, góp phần đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa tỉnh nhà.

- Biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân có sáng kiến hoặc giải pháp kỹ thuật mang tính sáng tạo, hữu ích, có khả năng áp dụng rộng rãi vào đời sống, sản xuất và đem lại hiệu quả cao. Nhân rộng điển hình những nơi làm tốt; phổ biến, áp dụng rộng rãi các sáng kiến kỹ thuật, giải pháp đạt giải trong Hội thi vào sản xuất và đời sống.

- Chọn những sáng kiến, giải pháp kỹ thuật có giá trị khoa học cao tham gia Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 15.

### 2. Yêu cầu

Việc tổ chức Hội thi phải được triển khai sâu rộng đến tất cả các cán bộ, công nhân viên chức lao động và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Công tác tuyên truyền, phổ biến về Hội thi được tổ chức thường xuyên, liên tục; việc tổ chức Hội thi đảm bảo khoa học, khách quan, đúng tiến độ.

## II. NỘI DUNG VÀ ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

Tất cả các sáng kiến và giải pháp về kỹ thuật (*phương pháp kỹ thuật, quy trình công nghệ, dụng cụ, máy móc, trang thiết bị, phần mềm, vật liệu, hóa chất,*

*sản phẩm mô hình sáng tạo đạt hiệu quả cao,...*) phục vụ sản xuất, đời sống, kinh tế, xã hội, quốc phòng và an ninh... mang lại hiệu quả cao, đều có quyền tham dự Hội thi (trừ các sáng kiến và giải pháp đạt giải trong các Hội thi cấp tỉnh và cấp quốc gia không có tính mới, tính sáng tạo theo tiêu chí quy định của Hội thi này).

### **1. Lĩnh vực dự thi**

Các giải pháp dự thi đăng ký theo các lĩnh vực sau đây:

- Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông;
- Cơ khí và tự động hóa, xây dựng, giao thông vận tải;
- Vật liệu, hóa chất, năng lượng;
- Nông lâm ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường;
- Y dược;
- Giáo dục và đào tạo;
- Các lĩnh vực khác (Cải cách hành chính, phát triển nông thôn...)

### **2. Đối tượng dự thi**

Mọi tổ chức, công dân Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài đang làm việc và sinh sống hợp pháp tại tỉnh Bến Tre, không phân biệt lứa tuổi, nghề nghiệp, trình độ, thành phần, dân tộc, có giải pháp kỹ thuật là kết quả của hoạt động sáng tạo, sáng kiến, cải tiến và ứng dụng khoa học và công nghệ góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

## **III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ GIẢI PHÁP DỰ THI**

### **1. Tính mới, tính sáng tạo**

Giải pháp có tính mới, tính sáng tạo so với các giải pháp đã có ở Việt Nam; giải pháp dự thi không trùng với giải pháp đã được công bố trong bất kỳ nguồn thông tin nào đã có ở Việt Nam hoặc đã được áp dụng rộng rãi ở Việt Nam trước ngày Ban tổ chức tiếp nhận hồ sơ dự thi.

### **2. Khả năng áp dụng**

Giải pháp dự thi đã được áp dụng hoặc đã được thử nghiệm, sản xuất thử và được chứng minh khả năng áp dụng có hiệu quả.

### **3. Hiệu quả kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng**

Giải pháp mang lại lợi ích kinh tế - xã hội cao hơn so với giải pháp tương tự đã biết ở Việt Nam, không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và xã hội, trật tự, quốc phòng, an ninh.

## **IV. KINH PHÍ TỔ CHỨC VÀ GIẢI THƯỞNG**

### **1. Kinh phí:**

Kinh phí tổ chức Hội thi được chi từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh năm 2018 - 2019 và nguồn vận động tài trợ. Giao Sở Khoa học và

Công nghệ chủ trì, lập dự toán chi tiết các nội dung chi, phối hợp Sở Tài chính thẩm tra, trình UBND tỉnh phê duyệt đúng quy định hiện hành; đồng thời thực hiện vận động xã hội hóa ít nhất 10% trên tổng kinh phí.

## **2. Giải thưởng:**

Cơ cấu giải thưởng bao gồm:

- 07 giải Nhất, mỗi giải trị giá: 10 triệu đồng

- 07 giải Nhì, mỗi giải trị giá: 08 triệu đồng

- 14 giải Ba, mỗi giải trị giá: 05 triệu đồng

- 14 giải Khuyến khích, mỗi giải trị giá: 03 triệu đồng.

- Các tác giả đạt giải Nhất, Nhì, được Ban Tổ chức Hội thi đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

- Thường trực Ban Tổ chức Hội thi tặng Giấy khen cho các giải Ba, giải Khuyến khích và cho các cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, phổ biến và tổ chức Hội thi.

*Ngoài ra còn có giải thưởng sau:*

- 05 giải thưởng phong trào dành cho đơn vị có nhiều giải pháp tham gia Hội thi có đạt giải, mỗi giải trị giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

- Ban Tổ chức Hội thi sẽ chọn một số doanh nghiệp tiêu biểu ứng dụng khoa học và công nghệ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen.

## **V. ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ VÀ PHỐI HỢP**

**1. Đơn vị chủ trì:** Ủy ban nhân dân tỉnh.

**2. Đơn vị thực hiện:**

- Sở Khoa học và Công nghệ Bến Tre (cơ quan thường trực);

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bến Tre.

**3. Đơn vị phối hợp chính:**

- Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương; Giáo dục và Đào tạo; Tài chính; Nội vụ (Ban thi đua khen thưởng tỉnh), Thông tin và Truyền thông; Y tế.

- Các Đoàn thể tỉnh: Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Liên Đoàn Lao động; Hội Nông dân; Hội Liên hiệp Phụ nữ.

- Báo Đồng Khởi, Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre.

- Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Bến Tre.

## **VI. THẺ LỆ HỘI THI**

Do Ban Tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bến Tre lần thứ VII năm 2018 - 2019 ban hành.

## **VII. TIẾP NHẬN HỒ SƠ DỰ THI**

1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ dự thi: Kể từ ngày ban hành Kế hoạch tổ chức Hội thi đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2019 (trong giờ hành chính).

2. Địa điểm tiếp nhận: Sở Khoa học và Công nghệ

Địa chỉ: Số 280, đường 3 tháng 2, phường 3, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Điện thoại: (0275) 3812629, Fax: (0275) 3823179.

## **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Là cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Hội thi, chủ trì phối hợp với các ngành liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh và đồng chí Trưởng ban theo dõi, đôn đốc việc tổ chức Hội thi theo đúng tiến độ, minh bạch, khách quan và đạt kết quả.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch này hàng năm và trực tiếp làm việc với Sở Tài chính để thống nhất đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo đúng quy định. Chủ trì thực hiện vận động các nhà tài trợ góp phần xã hội hóa công tác tổ chức Hội thi.

- Giúp Ban tổ chức Hội thi dự thảo Thể lệ Hội thi, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Tổ chức Hội thi; phân công trách nhiệm cụ thể các cơ quan phối hợp tổ chức Hội thi và các thành viên Ban Tổ chức Hội thi; xây dựng tiêu chuẩn đánh giá cụ thể cho các giải pháp kỹ thuật tham dự Hội thi, làm cơ sở cho quá trình tổ chức Hội thi, chấm thi và phát thưởng. Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ... trong cán bộ, công nhân viên chức, lao động và nhân dân; tạo điều kiện cho các đối tượng lập hồ sơ các giải pháp dự thi đúng quy định, có chất lượng.

### **2. Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh**

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai, thực hiện kế hoạch tổ chức Hội thi; tích cực tuyên truyền, vận động và phổ biến Hội thi cho các tổ chức thành viên và trí thức trong tỉnh; theo dõi, đôn đốc việc tổ chức Hội thi và tiến độ thực hiện Kế hoạch này.

### **3. Đề nghị các Đoàn thể tỉnh: Liên đoàn Lao động, Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ**

Tích cực chủ động phối hợp với Ban tổ chức và cơ quan Thường trực Hội thi triển khai thực hiện kế hoạch này; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Hội thi và vận động trong công nhân, viên chức, đoàn viên, thanh niên và hội viên tích cực tham gia dự thi.

Tăng cường vai trò Ban tổ chức Hội thi, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức Hội thi trên địa bàn tỉnh.

**4. Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương; Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ (Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh); Thông tin và Truyền thông; Tài chính**

Phối hợp chặt chẽ với Ban tổ chức và cơ quan Thường trực Hội thi, các ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố thực hiện, triển khai kế hoạch này; tích cực vận động các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý để hưởng ứng và tham gia Hội thi.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị, tham mưu, tư vấn giúp Ban tổ chức Hội thi về các lĩnh vực dự thi có liên quan. Giới thiệu chuyên gia tham gia Ban giám khảo khi được Ban tổ chức yêu cầu.

**5. Báo Đồng Khởi, Đài phát thanh và Truyền hình Bến Tre**

Phối hợp với Ban tổ chức Hội thi, thường xuyên tuyên truyền mục đích và Thể lệ của Hội thi; giới thiệu gương điển hình sáng tạo kỹ thuật trong mọi tầng lớp nhân dân.

Thông tin tuyên truyền và phổ biến các giải pháp sáng tạo có giá trị trong thực tiễn, nhằm thúc đẩy việc áp dụng tiến bộ khoa học và kỹ thuật phục vụ sản xuất và đời sống.

**6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn (Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện, Phòng Kinh tế TP.Bến Tre) xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tuyên truyền, vận động các tập thể, cá nhân tích cực hưởng ứng và tham gia Hội thi. Tiếp nhận các giải pháp sáng tạo phù hợp và lựa chọn gửi Ban tổ chức Hội thi cấp tỉnh.

Trên đây là kế hoạch tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bến Tre lần thứ VII năm 2018 - 2019. Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện đạt kết quả; trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ Thường trực Ban tổ chức Hội thi (Sở Khoa học và Công nghệ) để được hướng dẫn, hỗ trợ./.

*Nơi nhận: (Kèm Thẻ lệ)*

- CT, các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Thành viên BTC Hội thi;
- UBMTTQ và các Đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Doanh nghiệp;
- Phân hiệu ĐHQG, các Trường CĐ;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh;
- Phòng: KGVX (TrV), TH, KT;
- TTTTĐT;
- Lưu: VT.



Nguyễn Hữu Phước

Bến Tre, ngày 18 tháng 4 năm 2018

**THẺ LỆ**

**Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bến Tre  
lần thứ VII năm 2018 - 2019**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1699 /KH-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2018  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi Sáng tạo Khoa học Kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 52/2007/TT-BTC ngày 21 tháng 5 năm 2007 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn chế độ tài chính cho hoạt động Hội thi sáng tạo kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban Tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bến Tre lần thứ VII năm 2018 - 2019;

Thực hiện Kế hoạch số 1699/KH-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bến Tre lần thứ VII năm 2018 - 2019;

Ban Tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bến Tre lần thứ VII năm 2018 - 2019 (gọi tắt là Ban Tổ chức Hội thi) ban hành Thẻ lệ Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Bến Tre lần thứ VII năm 2018 - 2019, nội dung cụ thể như sau:

**Điều 1. Mục đích, ý nghĩa**

- Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Bến Tre lần thứ VII năm 2018-2019 nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sáng tạo, phát hiện và khai thác khả năng sáng tạo của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp và toàn thể nhân dân lao động trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

- Tìm kiếm các giải pháp mới, ứng dụng có hiệu quả những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất và đời sống trong lĩnh vực nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới theo các tiêu chí, bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao đời sống và an sinh xã hội, phục vụ giáo dục đào tạo, cải cách hành chính công... góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhà.

**Điều 2. Lĩnh vực dự thi**

Tất cả các giải pháp sáng tạo kỹ thuật phục vụ sản xuất, đời sống, kinh tế, xã hội, an ninh và quốc phòng đều có quyền tham gia Hội thi. Các giải pháp dự thi đăng ký theo các nhóm lĩnh vực sau đây:

### **1. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông**

Tạo ra sản phẩm, phần mềm phục vụ cho quản lý hoặc giải quyết các vấn đề kỹ thuật của những lĩnh vực khác nhau, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, sản xuất đặc biệt là trong cải cách hành chính, dịch vụ công.

### **2. Cơ khí, tự động hoá, xây dựng và giao thông vận tải**

- Các giải pháp cải tiến, hợp lý hóa trong sản xuất, các phụ tùng, máy móc, thiết bị,... thay thế ngoại nhập, phục vụ sản xuất và đời sống;

- Phương pháp thi công các công trình xây dựng dân dụng, công trình giao thông an toàn, tiết kiệm, hiệu quả, sử dụng vật liệu, kết cấu mới trong xây dựng.

### **3. Vật liệu, hoá chất, năng lượng**

- Quy trình công nghệ, biện pháp kỹ thuật trong sản xuất chế biến, tổng hợp các loại hóa chất, quy trình công nghệ, biện pháp kỹ thuật ứng dụng công nghệ hóa học trong sản xuất công nghiệp;

- Quy trình công nghệ sản xuất các loại phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, biện pháp kỹ thuật sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ sản xuất.

- Ứng dụng các giải pháp quản lý, tổ chức sản xuất, các thiết bị và công nghệ mới tiết giảm việc sử dụng năng lượng;

- Các giải pháp sử dụng nguồn nguyên liệu, nhiên liệu sạch thay thế nguyên liệu, nhiên liệu cũ.

### **4. Nông, lâm, ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường**

- Quy trình công nghệ, biện pháp kỹ thuật, nhân tạo (giống, chăm sóc...) trong chăn nuôi, trồng trọt nhằm tăng năng suất, chất lượng nông sản;

- Ứng dụng công nghệ sinh học trong công tác giống, cây trồng vật nuôi, phân bón, thuốc bảo vệ động vật, thực vật, công tác thú y và các dịch vụ phục vụ phát triển nông nghiệp;

- Bảo quản và chế biến lương thực, thực phẩm;

- Tạo lập và thuần hóa các giống cây trồng mới, vật nuôi mới thích ứng với điều kiện khí hậu ở địa phương;

- Công nghệ nhằm ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên;

- Công nghệ tiết kiệm năng lượng và sử dụng năng lượng mới;

- Các giải pháp nhằm xử lý chất thải, thu gom chất thải trong sinh hoạt và sản xuất, trong nhà trường, cơ sở y tế và sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xử lý chất thải trong quá trình chăn nuôi, canh tác, thu hoạch, chế biến;

- Các giải pháp tái chế chất thải, các giải pháp về khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên;

- Các mô hình sản xuất có nhiều sáng tạo mới, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đạt hiệu quả kinh tế cao, các mô hình điển hình tiên tiến, đạt hiệu quả cao thông qua những hình ảnh minh họa cụ thể về cách làm mang tính sáng tạo do ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mang lại.

### **5. Lĩnh vực Y dược**

- Cải tiến, chế tạo các thiết bị y tế phục vụ khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe; phương pháp phòng, trị bệnh...

- Dụng cụ trang thiết bị y tế, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, các phương pháp kỹ thuật nhằm bảo vệ được sức khỏe cho con người;

- Các giải pháp nâng cao sức khỏe cộng đồng, phòng chống dịch bệnh, phương pháp xử lý môi trường...

### **6. Giáo dục và Đào tạo**

- Các phương pháp kỹ thuật mô phạm;

- Các phương pháp kỹ thuật đổi mới trong quản lý, giảng dạy;

- Đồ dùng dạy học tự làm hoặc đồ dùng, đồ chơi nâng cao hiệu quả giảng dạy;

- Các mô hình thực nghiệm phục vụ công tác giảng dạy, giáo dục trong trường học.

### **7. Lĩnh vực khác**

Ngoài các lĩnh vực đã nêu, khuyến khích sáng tạo một số lĩnh vực như: Cải cách hành chính, phát triển nông thôn..., phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

#### **Điều 3. Đối tượng dự thi**

1. Cá nhân đứng tên dự thi: mọi công dân Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài đang làm việc và sinh sống hợp pháp tại tỉnh Bến Tre, không phân biệt lứa tuổi, thành phần, nghề nghiệp đã tạo ra giải pháp kỹ thuật **được áp dụng trên địa bàn tỉnh Bến Tre** (là tác giả của giải pháp) đều có quyền dự thi với tư cách cá nhân.

Trong trường hợp tác giả hoặc nhóm tác giả tạo ra giải pháp, mà giải pháp đó do Nhà nước hoặc tập thể (gọi tắt là tổ chức) đầu tư kinh phí thực hiện, thì tác giả hoặc nhóm tác giả được quyền dự thi nếu được tổ chức đồng ý bằng văn bản.

2. Tổ chức đứng tên dự thi: Mọi tổ chức của Việt Nam đã được đầu tư nhân lực, kinh phí, trang thiết bị để tạo ra giải pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Bến



Tre đều có quyền đứng tên dự thi. Trường hợp này, những người trực tiếp tham gia sáng tạo ra giải pháp kỹ thuật và được tổ chức đứng tên dự thi giới thiệu sẽ là nhóm tác giả của giải pháp kỹ thuật dự thi.

3. Nhóm tác giả có số lượng thành viên tối đa là 6 người.

#### **Điều 4. Tiêu chuẩn đánh giá**

- Giải pháp dự thi phải được xây dựng từ thực tế lao động, sản xuất và đã được áp dụng thành công vào thực tiễn, đem lại hiệu quả trong công việc, nâng cao chất lượng sản phẩm và năng suất lao động, góp phần vào quá trình đổi mới thiết bị, công nghệ trong mọi lĩnh vực, đồng thời góp phần thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

1. *Tính mới, tính sáng tạo*: Giải pháp có tính mới, tính sáng tạo so với các giải pháp đã có ở Việt Nam; giải pháp dự thi không trùng với giải pháp đã được công bố trong bất kỳ nguồn thông tin nào đã có ở Việt Nam hoặc đã được áp dụng rộng rãi ở Việt Nam trước ngày Ban tổ chức tiếp nhận hồ sơ dự thi. Những công trình, giải pháp đạt giải ở các cuộc thi, hội thi, giải thưởng trước đó nếu không có tính mới, tính sáng tạo theo tiêu chí đánh giá của Hội thi này sẽ không được dự thi.

2. *Khả năng, phạm vi áp dụng rộng rãi*: Giải pháp dự thi đã được thử nghiệm, sản xuất thử và được chứng minh khả năng áp dụng hoặc đã được áp dụng có hiệu quả.

3. *Hiệu quả kinh tế - kỹ thuật - xã hội*: Giải pháp mang lại lợi ích kinh tế - kỹ thuật - xã hội cao hơn so với giải pháp tương tự đã biết ở Việt Nam, không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và xã hội, trật tự, quốc phòng, an ninh.

#### **Điều 5. Hồ sơ dự thi**

Người dự thi phải nộp 07 bộ hồ sơ như sau:

- 01 bộ hồ sơ gốc để Thường trực Hội thi lưu hồ sơ, gồm:

+ Phiếu đăng ký dự thi (*theo mẫu*);

+ Bản mô tả giải pháp kỹ thuật (*theo mẫu; trình bày, ghi chép cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện để tạo ra giải pháp đến khi hoàn thành giải pháp, hình ảnh, sơ đồ minh họa*);

- 06 bộ hồ sơ để trình Hội đồng giám khảo: Bản mô tả giải pháp kỹ thuật (*theo mẫu; trình bày, ghi chép cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện để tạo ra giải pháp đến khi hoàn thành giải pháp, hình ảnh, sơ đồ minh họa*);

- Hồ sơ dự thi phải trình bày trên khổ giấy A4, đóng thành quyển, bìa bằng giấy màu cứng, phong chữ Times New Roman, size 14, cách dòng single, cách đoạn 06 pt.

- 01 đĩa VCD lưu trữ dữ liệu về hồ sơ dự thi:
- + File word: Phiếu đăng ký dự thi, bản mô tả giải pháp kỹ thuật.
- + Các file ảnh giới thiệu giải pháp (bmp, png, jpg . . . ) (nếu có).
- + Các video phóng sự về giải pháp (nếu có).
- Mô hình, sản phẩm chế thử (nếu có).

## **Điều 6. Thời gian và địa điểm nhận hồ sơ dự thi, chấm thi, công bố kết quả**

1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ dự thi: Kể từ ngày ban hành Kế hoạch tổ chức Hội thi đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2019 (trong giờ hành chính).

2. Địa điểm nhận hồ sơ: Sở Khoa học và Công nghệ, Thường trực Ban Tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bến Tre lần thứ VII năm 2018 - 2019.

Địa chỉ: Số 280, đường 3 tháng 2, phường 3, TP. Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Điện thoại: (0275) 3812629, Fax: (0275) 3823179.

Hồ sơ có thể gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện (ngày tháng ghi trên con dấu của cơ quan bưu điện nơi gửi được tính là ngày nộp hồ sơ dự thi). Mọi thông tin tham khảo Website: <http://www.dost-bentre.gov.vn/Hoithi>.

Hồ sơ dự thi không đầy đủ và không đúng theo quy định sẽ không được tiếp nhận. Hồ sơ dự thi được tiếp nhận, xem xét, lưu trữ như tài liệu mật cho tới ngày công bố kết quả Hội thi và không trả lại. Riêng sản phẩm hoặc mô hình được trả lại sau khi Hội thi kết thúc nếu người dự thi yêu cầu.

### **3. Chấm thi và công bố kết quả:**

- Chấm thi vòng sơ khảo: từ ngày 15/02/2019 đến ngày 28/02/2019.

- Chấm thi vòng chung khảo, đánh giá, xếp hạng các giải pháp dự thi: tháng 3/2019.

- Công bố kết quả Hội thi; Xét chọn, hoàn chỉnh một số giải pháp tiêu biểu tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc: tháng 4/2019.

- Tổng kết và trao giải thưởng của Hội thi nhân dịp kỷ niệm Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam (trung tuần tháng 5/2019).

- Sau khi Ban tổ chức thống nhất kết quả xếp hạng các giải pháp dự thi, Thường trực Ban tổ chức hoàn chỉnh hồ sơ, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công nhận các giải pháp đạt giải thưởng và thông báo kết quả cho các cá nhân, đơn vị có giải pháp tham gia Hội thi.

## **Điều 7. Đánh giá các giải pháp dự thi và xét giải phong trào**

1. Thường trực Ban tổ chức thực hiện việc sơ tuyển hồ sơ dự thi về mặt nội dung, hình thức trước khi chuyển cho Ban Giám khảo.

2. Giải pháp dự thi được Ban Giám khảo chuyên ngành (do Trường Ban Tổ chức Hội thi Quyết định thành lập) xem xét, đánh giá qua hai vòng:

- Vòng sơ khảo: xét tất cả các hồ sơ tham gia đủ điều kiện về mặt hình thức quy định tại Điều 5.

- Vòng chung khảo: Chỉ xét chọn các hồ sơ được Hội đồng giám khảo vòng sơ khảo chấm đạt số điểm từ 70 trở lên.

Việc đánh giá được thực hiện bằng cách cho điểm từng tiêu chuẩn theo Quy định về chấm điểm và xếp hạng do Ban Tổ chức Hội thi ban hành.

Tác giả giải pháp dự thi được xét vào vòng chung khảo sẽ phải báo cáo giải pháp trước Ban Giám khảo vòng chung khảo.

3. Ban Giám khảo chuyên ngành gồm các nhà quản lý, các nhà khoa học công nghệ có uy tín, kinh nghiệm trong lĩnh vực tương ứng. Nếu giải pháp kỹ thuật có liên quan đến một vài chuyên ngành, thì Ban tổ chức sẽ mời thêm các nhà khoa học tham gia Ban Giám khảo chấm thi giải pháp đó.

Ban Giám khảo có quyền tiếp xúc trực tiếp với tác giả giải pháp dự thi để trao đổi thêm về giải pháp trong quá trình xem xét, đánh giá (khi có yêu cầu). Ban tổ chức và người dự thi phải tạo điều kiện thuận lợi cho Ban giám khảo đi khảo sát thực tế để đánh giá.

4. Điểm số mỗi giải pháp dự thi là điểm trung bình cộng của Ban giám khảo và chuyên gia phân tích, đánh giá.

- Các giải pháp được xét trao giải phải có số điểm tối thiểu đạt từ 70 điểm.

- Số điểm tối thiểu trao giải Nhất phải đạt từ 85 điểm trở lên.

- Số điểm tối thiểu trao giải Nhì phải đạt từ 80 điểm đến dưới 85 điểm.

- Số điểm tối thiểu trao giải Ba phải đạt từ 75 điểm đến dưới 80 điểm.

- Số điểm tối thiểu trao giải Khuyến Khích phải đạt từ 70 điểm đến dưới 75 điểm.

- Xếp hạng giải thưởng mỗi lĩnh vực: sẽ ưu tiên xếp hạng giải pháp có điểm từ cao đến thấp.

5. Xét giải phong trào

- Mỗi giải pháp tham gia dự thi được tính 01 điểm

- Giải pháp đạt giải nhất được cộng thêm 05 điểm

- Giải pháp đạt giải nhì được cộng thêm 04 điểm

- Giải pháp đạt giải ba được cộng thêm 03 điểm

- Giải pháp đạt giải khuyến khích được cộng thêm 02 điểm

## **Điều 8. Giải thưởng**

### **1. Cơ cấu giải thưởng:**

- 07 giải Nhất, mỗi giải trị giá: 10 triệu đồng

- 07 giải Nhì, mỗi giải trị giá: 08 triệu đồng

- 14 giải Ba, mỗi giải trị giá: 05 triệu đồng

- 14 giải Khuyến khích, mỗi giải trị giá: 03 triệu đồng.

- Các tác giả đạt giải Nhất, Nhì, được Ban Tổ chức Hội thi đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

- Thường trực Ban Tổ chức Hội thi tặng Giấy khen cho các giải Ba, giải Khuyến khích và cho các cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, phổ biến và tổ chức Hội thi.

*Ngoài ra còn có giải thưởng sau:*

- 05 giải thưởng phong trào dành cho đơn vị có nhiều giải pháp tham gia Hội thi có đạt giải, mỗi giải trị giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

- Ban Tổ chức Hội thi sẽ chọn một số doanh nghiệp tiêu biểu ứng dụng khoa học và công nghệ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen.

## **Điều 9. Tài chính**

1. Kinh phí dành cho Hội thi được chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ tỉnh năm 2018 - 2019 theo đúng quy định và nguồn vận động xã hội hóa.

2. Kinh phí dành cho Hội thi được chi cho các mục đích:

- Chi thưởng cho các giải pháp đạt giải, các cá nhân, các tổ chức có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức và tham gia Hội thi.

- Tổ chức, triển khai các hoạt động Hội thi.

## **Điều 10. Bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp**

Việc tham gia dự thi không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp.

Trong quá trình tổ chức Hội thi, khi phát hiện giải pháp dự thi có khả năng bảo hộ, Ban Tổ chức sẽ thông báo người dự thi và hướng dẫn người dự thi lập hồ sơ yêu cầu bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp.

## **Điều 11. Quyền công bố**

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có Quyết định trao giải, tác giả có trách nhiệm gửi cho Ban Tổ chức các tài liệu dưới dạng file mềm sau đây:

+ Phiếu đăng ký dự thi, tóm tắt giải pháp, toàn văn giải pháp dưới dạng file văn bản word.

+ Các file ảnh giới thiệu giải pháp (bmp, png, jpg . . . ) nếu có.

+ Các video phóng sự về giải pháp nếu có.

- Ban Tổ chức có quyền công bố qua hệ thống truyền thông (website của Sở Khoa học và Công nghệ, báo chí, truyền hình, kỹ yếu...) về nội dung các giải pháp sau khi được công nhận (*trừ những giải pháp thuộc diện bảo mật quốc gia*).

### **Điều 12. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại**

1. Bất kỳ cá nhân, tổ chức nào phát hiện ra sản phẩm, mô hình, giải pháp đạt giải có vi phạm như tranh chấp về bản quyền, vi phạm Thẻ lệ hoặc chưa thống nhất kết quả, đều có quyền khiếu nại đến Ban Tổ chức. Thời hạn khiếu nại trong vòng 15 ngày kể từ ngày Ban tổ chức ra thông báo kết quả Hội thi. Các khiếu nại sau thời hạn nêu trên cũng như các khiếu nại nặc danh sẽ không được Ban Tổ chức xem xét giải quyết.

2. Quyết định giải quyết khiếu nại của Trường Ban Tổ chức là quyết định cuối cùng.

### **Điều 13. Tổ chức thực hiện**

1. Các đơn vị là thành viên Ban tổ chức ban hành văn bản chỉ đạo theo hệ thống ngành của mình, để triển khai sâu rộng Kế hoạch Hội thi; đồng thời khuyến khích, động viên các tập thể, cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia hội thi.

2. Tùy theo tình hình thực tế, UBND các huyện, thành phố phối hợp với Ban tổ chức thực hiện phát động Hội thi ở địa phương (cần quan tâm tìm kiếm mô hình sáng tạo trong nông dân, doanh nghiệp).

3. Ban Tổ chức sẽ chọn các giải pháp tiêu biểu trong số các giải pháp đạt giải để đăng ký tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 15.

Trong quá trình thực hiện, nếu có điểm nào chưa hợp lý, Tổ Thư ký tổng hợp trình Trường Ban tổ chức xem xét, sửa đổi Thẻ lệ Hội thi cho phù hợp với tình hình thực tế./.



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Nguyễn Hữu Phước**